

Số: 212/BC - UBND

Nga Sơn, ngày 03 tháng 7 năm 2017.

BÁO CÁO

Đánh giá 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Đánh giá về sự chỉ đạo và thực hiện Luật BĐG.

Trong 10 năm, tình hình thực hiện Bình đẳng giới của huyện Nga Sơn đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

- Công tác Bình đẳng giới được sự quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban, ngành đoàn thể trong huyện, đặc biệt đã sớm ban hành kế hoạch và chương trình hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ và hướng dẫn triển khai thực hiện trong tất cả các ban ngành, đoàn thể và các xã, thị trấn.

- Hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch và Chương trình hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ gắn liền với nhiệm vụ trọng tâm đã được các cấp triển khai thực hiện. Tạo được sự chuyển biến khá rõ nét về nhận thức giới trong quá trình thực hiện chính sách trên các lĩnh vực.

- Công tác tuyên truyền phổ biến các văn bản về bình đẳng giới luôn được quan tâm. Các văn này được quán triệt sâu sắc đến từng đơn vị, từng cán bộ hội viên, đoàn viên.

2. Công tác quán triệt, phổ biến giáo dục pháp luật về bình đẳng giới.

Trong 10 năm qua, công tác nữ công và bình đẳng giới luôn được các cấp ủy Đảng quan tâm và từng bước đạt được những kết quả đáng khích lệ. Luật bình đẳng giới ra đời là sự quan tâm lớn của Đảng, chính quyền đối với phụ nữ, nhận thức về bình đẳng giới được nâng lên, phụ nữ được tôn trọng và bình đẳng hơn trong xã hội và gia đình, tạo điều kiện thuận lợi nhất để chị em cùng nỗ lực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, quy hoạch, bổ nhiệm.

3. Công tác bố trí cán bộ, đảm bảo các quy định về bình đẳng giới.

UBND huyện luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, nhất là đối với cán bộ nữ như: Tạo điều kiện cho cán bộ là nữ công chức, viên chức đi học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; cao cấp chính trị, trung cấp chính trị, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và các lớp bồi dưỡng ngắn ngày khác để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao.

Công tác tuyên truyền giáo dục Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật hôn nhân, pháp lệnh dân số được duy trì thường xuyên; đẩy mạnh việc xây dựng gia

đình văn hóa, trong đó nhấn mạnh việc đẩy mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình; đa dạng hóa các loại hình tuyên truyền để nâng cao nhận thức của nam giới đối với các công việc gia đình như: tổ chức các buổi tọa đàm, các buổi sinh hoạt, ban nữ công ...

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “phụ nữ tích cực học tập xây dựng gia đình hạnh phúc” do Hội LHPN Việt Nam phá động và 8 chuẩn mực của phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước.

4. Thực trạng về BĐG của huyện Nga Sơn.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện, công tác Bình đẳng giới trên địa bàn huyện Nga Sơn đã có những bước tiến đáng ghi nhận: Địa vị của phụ nữ đã được nâng cao trong các mặt của đời sống xã hội, bình đẳng giới đã được tăng cường trong lĩnh vực lao động và việc làm, phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, chiếm trên 50% lực lượng lao động, giáo dục và đào tạo cũng như trong bộ máy chính quyền các cấp. Tư tưởng trọng nam khinh nữ đã dần mất đi trong mối quan hệ gia đình, vợ chồng bình đẳng. Phụ nữ tham gia vào các công việc xã hội ngày càng nhiều hơn, khẳng định vị thế của người phụ nữ trong gia đình cũng như ngoài xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đạt được thì công tác Bình đẳng giới tại huyện Nga Sơn vẫn còn nhiều vấn đề bất cập: Các gia đình vẫn tiếp tục thiên vị và đầu tư nhiều hơn cho nam giới trong gia đình. Tỷ số chênh lệch giới tính khi sinh hiện nay là 118 trẻ em trai/100 trẻ em gái, thể hiện rõ rệt sự gia tăng mất cân đối tỷ số giới tính khi sinh; Đa phần phụ nữ thường tham gia vào các công việc không chính thức hoặc dễ bị tổn thương; Nhiều người trong số các chị em phụ nữ phải tự kiếm việc làm hoặc làm việc trong gia đình mà không được trả công. Trách nhiệm song song của người phụ nữ là vừa chăm sóc con cái, nội trợ, vừa phải tạo ra thu nhập, điều này cản trở người phụ nữ tham gia vào các công việc được trả công, đặc biệt các công việc trong khu vực chính thức.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG VIỆC THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI ĐỐI VỚI TỪNG LĨNH VỰC CỤ THỂ.

1. Công tác chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện quyền và trách nhiệm theo quy định của Luật BĐG và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong 10 năm quan UBND huyện đã chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện triển khai các văn bản liên quan đến luật BĐG cho tất cả cán bộ, hội viên phụ nữ như: Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 về Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020; Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất

nước; Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 phê duyệt Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 với mục tiêu tổng quát đến năm 2020.

- Chỉ đạo các cơ quan ban ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát trình độ, năng lực cán bộ nữ trên địa bàn toàn huyện và phối hợp với BVSTBCPN huyện tham mưu cho Huyện ủy về nguồn nhân sự tham gia cấp ủy trong 2 nhiệm kỳ 2010-2015 và 2015-2020.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về BĐG nhằm góp phần trang bị kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về BĐG, đồng thời nâng cao nhận thức của lãnh đạo nữ, cán bộ, công chức nữ các cấp, các ngành về giới và BĐG với một số hoạt động nổi bật như sau:

+ Đưa nội dung công tác BĐG vào tài liệu tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Hội phụ nữ từ cấp xã đến chi hội.

+ Hội phụ nữ phối hợp với Phòng Lao động TB&XH huyện, Sở Lao động TB&XH tổ chức được 04 lớp tập huấn kiến thức pháp luật về Bình đẳng giới cho 200 cán bộ, hội viên phụ nữ xã Nga Thành, Nga Hải, Nga Yên, Nga An. Nội dung tập huấn tập trung vào việc triển khai các văn bản hướng dẫn thi hành Luật bình đẳng và Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

+ Lồng ghép tuyên truyền về BĐG và phòng chống bạo lực gia đình góp phần nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò, vị trí của người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của những đối tượng yếu thế như: phụ nữ khuyết tật, phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân, phụ nữ hoàn lương trở về...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

a) Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và kỹ năng về lồng ghép bình đẳng giới của đội ngũ cán bộ công chức.

Trong giai đoạn 2007 – 2017 thực hiện vai trò của mình, UBND huyện đã tổ chức phổ biến luật, các văn bản có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân để làm cơ sở và là động lực thúc đẩy, phấn đấu trong từng vị trí và nhiệm vụ được giao.

Hội phụ nữ trong huyện luôn xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong tham gia quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chủ động đóng góp ý kiến để các cấp chính quyền nghiên cứu, tiếp thu trong xây dựng, hoàn chỉnh cơ chế, chính sách về công tác Bình đẳng giới. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội phụ nữ cùng cấp tham gia quản lý Nhà nước đã có những chuyển biến quan trọng. Nhiều địa phương quan tâm và đầu tư thích đáng, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của chị em, đảm bảo quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực công tác giúp chị em vươn lên về mọi mặt. Công tác cán bộ đã quan tâm xem xét bổ nhiệm cán bộ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

Trong 10 năm, Huyện ủy đã xét luân chuyển, điều động 01 Phó chủ tịch PN huyện về giữ chức PBT trực Đảng tại xã Nga Giáp trong thời gian 3 năm; chuyển 01 đồng chí chủ tịch UBND Thị trấn lên giữ chức PCT MTTQ huyện; Đề bạt 16 đồng chí nữ tại các cơ quan, ban ngành đoàn thể lên giữ chức vụ trưởng, phó các ban, ngành đoàn thể cấp huyện.

- Về công tác tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ thực hiện Bình đẳng giới.

+ Nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, hội viên phụ nữ giúp chị em có thêm kiến thức hiểu biết về luật pháp và kỹ năng tự bảo vệ mình. Từ năm 2008 đến nay Hội phụ nữ huyện, xã đã phối hợp với Đài truyền thanh 3 cấp tập trung tuyên truyền các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo; tuyên truyền Luật bình đẳng giới; Luật hôn nhân và gia đình; Luật phòng chống bạo lực gia đình; tuyên truyền các văn bản mới có liên quan đến nghĩa vụ quyền lợi của phụ nữ trẻ em được 234 lần cho hàng chục ngàn lượt người được nghe. Phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng tổ chức được 137 lớp tập huấn hỗ trợ tư vấn pháp luật cho 13.500 người tham gia. Đặc biệt tập trung tuyên truyền kiến thức về bình đẳng giới và trợ giúp pháp lý cho chị em ở các xã bãi ngang. 27/27 đồng chí Chủ tịch Hội LHPN xã và đồng chí Chủ tịch Hội LHPN huyện là thành viên Hội đồng tư vấn phổ biến giáo dục pháp luật của các cấp.

+ Phối hợp với Trung tâm DSKHHGD của tỉnh Tổ chức 01 buổi liên hoan CLB gia đình hạnh phúc cấp huyện trong năm 2011, số người tham dự là: 250 người.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ có phẩm chất và năng lực, nâng cao vai trò, vị trí và tăng cường sự tham gia của công chức nữ trong bộ máy lãnh đạo của cơ quan, đơn vị và tổ chức đảng, đoàn thể.

- Tính đến thời điểm này, trên địa bàn toàn huyện có 263 cán bộ kiêm nhiệm công tác Bình đẳng giới (Cấp xã là 234 CHT, 28 chủ tịch PN xã, thị trấn và Hội PN công an huyện, cấp huyện là 1 đồng chí).

- Công tác bồi dưỡng, giới thiệu phụ nữ đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND, phụ nữ đủ tiêu chuẩn tham gia quản lý, lãnh đạo các cơ quan trong hệ thống chính trị:

- Trong 10 năm thực hiện Bình đẳng giới, phụ nữ Nga Sơn chiếm trên 50% lực lượng lao động trong toàn huyện; Số lượng nữ tham gia giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt trong các cơ quan quản lý Nhà nước đến năm 2017 là 19 chị, trong đó cấp xã là 7 chị và cấp huyện là 12 chị. Số phụ nữ tham gia đại biểu HĐND các cấp là 203 chị, trong đó đại biểu HĐND xã là 191 chị, đạt 28,30%; đại biểu HĐND huyện là 12 chị, đạt 34,30%. Nữ đảm nhận các chức vụ lãnh đạo chủ chốt trong tổ chức chính trị xã hội là 43 chị, trong đó cấp xã là 37chị, cấp huyện là 6 chị.

- Số lượng nữ tham gia cấp ủy và trúng cử đại biểu HĐND tăng lên rõ rệt qua 2 nhiệm kỳ, cụ thể như sau:

*** Cấp huyện:**

Tỷ lệ nữ trúng cử đại biểu HĐND tăng 5,73% so với nhiệm kỳ trước, cụ thể:

+ Nhiệm kỳ 2011-2016 là 10/35, đạt tỷ lệ 28,57%;

+ Nhiệm kỳ 2016-2021: 12/35, đạt tỷ lệ 34,30%

*** Cấp xã:**

Tỷ lệ nữ trúng cử đại biểu HĐND tăng 3,3% so với nhiệm kỳ trước, cụ thể:

+ Nhiệm kỳ 2011 – 2016: 169/674 = 25,07%.

+ Nhiệm kỳ 2016 – 2021: 191/675 = 28,30%.

- Tỷ lệ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo được duy trì và tăng lên.

+ Tỷ lệ nữ trúng cử HĐND huyện 12/35 = 34,28%

+ Nữ tham gia cấp ủy là 4/39 đồng chí, chiếm tỷ lệ 10,25%

+ Nữ tham gia BTV là 1/13 đồng chí, chiếm tỷ lệ 7,69%

3. Một số mô hình hoạt động hiệu quả trong công tác Bình đẳng giới.

- Các cấp Hội đã thành lập và duy trì có hiệu quả 92 CLB “Gia đình hạnh phúc” với 4.914 thành viên tham gia; 29 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; 21 CLB “Không sinh con thứ 3 trở lên” với 880 thành viên; 37 CLB “Gia đình 5 không 3 sạch” với 2.871 thành viên., Duy trì và mở rộng HTX sản xuất và chế biến nấm ăn do phụ nữ làm chủ tại xã Ba Đình với 14 thành viên là những chị phụ nữ nghèo vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.

4. Nguyên nhân của những kết quả đạt được.

- Các cấp ủy đảng đã làm tốt công tác quán triệt triển khai, xây dựng Chương trình hành động, có kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện, thường xuyên chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, công tác kiểm tra, giám sát ở cơ sở; các cấp chính quyền đã có nhiều cơ chế chính sách phù hợp, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển của phụ nữ.

- Các cấp Hội đã chủ động tham mưu kịp thời cho các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo lồng ghép được nhiều chỉ tiêu, nội dung vì sự tiến bộ của phụ nữ vào Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các chương trình, đề án phát triển kinh tế- xã hội của huyện

- Các cấp Hội luôn đổi mới hình thức hoạt động phù hợp với tâm tư nguyện vọng của phụ nữ nên được đông đảo phụ nữ đồng thuận hưởng ứng, nhiều phong trào hướng về cơ sở đạt hiệu quả thiết thực.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VIỆC THI HÀNH LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI.

1. Đánh giá những kết quả đạt được.

Việc triển khai tuyên truyền về công tác bình đẳng giới đã nhận được hưởng ứng mạnh mẽ tích cực của xã hội, của các tầng lớp nhân dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức trong thực hiện bình đẳng giới; từng bước thu hẹp khoảng cách giới và nâng cao vị thế của phụ nữ, góp phần hoàn thiện hiệu quả các chỉ tiêu trong chiến lược, chương trình quốc gia về bình đẳng giới của Chính phủ giai đoạn 2011 – 2020.

Việc đẩy mạnh thông tin, truyền truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về bình đẳng giới đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự đồng thuận và ủng hộ của cả hệ thống chính trị và người dân; tỷ lệ nữ giới tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tăng lên, qua đó việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị được đánh giá hiệu quả.

Các cơ quan thực hiện công tác Bình đẳng giới và hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ đã được kiện toàn, đến nay cấp huyện và 27 xã, thị trấn đã được củng cố, kiện toàn và thành lập mới Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ gồm 10 thành viên.

- Phụ nữ ngày càng tham gia nhiều hơn trong lĩnh vực lao động, hàng năm đã hỗ trợ dạy nghề từ 500 đến 1.000 lao động nữ nông thôn, trong đó lao động học nghề thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, trồng cây ăn quả, trồng rau an toàn, chăn nuôi đại gia súc, gia cầm...

- Khoảng cách giới trong lĩnh vực giáo dục ngày càng được thu hẹp: Tỷ lệ nữ cán bộ, công chức được bồi dưỡng chính trị, hành chính, tin học, ngoại ngữ trong các năm qua tương đối ổn định và chiếm tỷ lệ cao, bồi dưỡng chuẩn hóa CBCCC của từng ngành, từng đơn vị được quan tâm chỉ đạo thường xuyên;

- Tỷ lệ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo được duy trì và tăng lên.

+ Tỷ lệ nữ trúng cử HĐND huyện $12/35 = 34,28\%$

+ Nữ tham gia cấp ủy là $4/39$ đồng chí, chiếm tỷ lệ $10,25\%$

+ Nữ tham gia BTV là $1/13$ đồng chí, chiếm tỷ lệ $7,69\%$.

- Ngày càng nhiều chị em phụ nữ được tiếp cận các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe.

Với kết quả đạt được trong các lĩnh vực như đã nêu trên, có thể thấy vai trò, vị thế của phụ nữ ngày càng được nâng cao và được xã hội ghi nhận. Đây vừa là thành tựu, song cũng vừa là thách thức đối với huyện nhà trong việc duy trì và phát huy những kết quả đạt được góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 đã đặt ra, từng bước đưa nội dung Bình đẳng giới đi vào đời sống xã hội.

2. Những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định trong Luật bình đẳng giới.

- Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng trong quá trình thực hiện song vẫn còn có những chỉ tiêu cụ thể chưa đạt so với kế hoạch đề ra, có chỉ tiêu đạt nhưng chưa vững chắc; đặc biệt dù có những tác động tích cực về chính sách chung, có những chuyển biến trong nhận thức, nhưng tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý so với mục tiêu đề ra vẫn còn khoảng cách tương đối lớn.

- Nhận thức về Giới và Bình đẳng giới trong thời gian qua tuy đã có sự chuyển biến đáng kể, nhưng vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa nhận thức đầy đủ và quan tâm đúng mức đối với cán bộ nữ; một bộ phận chị em còn nhiều tự ti, tâm lý an phận, chưa mạnh dạn phấn đấu vươn lên và tỏ rõ bản

lĩnh, năng lực nên chưa tạo được niềm tin cho lãnh đạo và xã hội, mặt khác do đời sống vật chất còn khó khăn nên phần nào cũng ảnh hưởng sự phấn đấu của phụ nữ. Vì vậy, giữa kế hoạch đề ra và tổ chức thực hiện còn nhiều hạn chế.

- Việc triển khai chương trình và kế hoạch hành động ở các ngành, các cấp trong thời gian qua còn lúng túng, nhất là trong việc thực hiện lồng ghép giới vào các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, hoặc đưa yếu tố giới vào việc hoạch định và thực thi chính sách, vào các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Từ đó, chưa tạo được tính pháp lý, xác định trách nhiệm trong thực hiện nên kết quả đạt được chưa cao.

Nguyên nhân trên cho thấy khoảng cách về giới vẫn còn tồn tại trong đời sống xã hội, vẫn còn những định kiến giới và tư tưởng trọng nam khinh nữ. Tư tưởng này có ở tất cả mọi tầng lớp xã hội, không phân biệt tôn giáo và địa vị xã hội, cá biệt ở một số cán bộ các cấp, các ngành cũng chưa nhận thức đúng về giới, chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, điều hành công việc trên cơ sở bình đẳng giới. Nhiều Nghị quyết, chính sách liên quan về phụ nữ và bình đẳng giới đã được ban hành nhưng trên thực tế một số đơn vị hiệu quả thực hiện chưa cao thiếu kiểm tra, uốn nắn, chỉ đạo kịp thời. Ngoài ra, chúng ta cũng đã và đang phải đối mặt với những thách thức như: bạo lực gia đình đối với phụ nữ, tệ nạn xâm hại tình dục ở trẻ em, chênh lệch giới tính khi sinh...

3. Đánh giá tác động, ảnh hưởng.

Kết quả thực thi chính sách bình đẳng giới trong 10 năm qua đã có những tác động, ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển kinh tế, chính trị, giáo dục... trên địa bàn huyện Nga Sơn, cụ thể:

- Trên lĩnh vực giáo dục: Bình đẳng giới được thể hiện ở việc nữ tham gia vào các lớp đào tạo về chuyên môn, chính trị của huyện, tỉnh.

- Trên lĩnh vực chính trị: Được tham mưu đề xuất với cấp ủy Đảng về nguồn cán bộ chủ chốt là nữ.

- Trên lĩnh vực kinh tế: Bình đẳng giới được thể hiện ở nữ nông thôn được quan tâm đào tạo nghề, nữ doanh nhân thành đạt giữ các chức vụ quản lý của các doanh nghiệp, công ty.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

1. Thực hiện bình đẳng giới trong giáo dục, đào tạo việc làm, chăm sóc sức khoẻ và tham gia lãnh đạo, quản lý, tăng tỷ lệ lao động nữ trong tổng số lao động mới được giải quyết việc làm và nâng tỷ lệ phụ nữ được đào tạo trong tổng số lao động nữ đang làm việc. Thực hiện bình đẳng giới trong chăm sóc sức khoẻ đảm bảo 100% phụ nữ được tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

2. Lồng ghép có hiệu quả yếu tố giới vào các chính sách, chương trình hành động quốc gia, các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của các cấp, các ngành. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các ban, ngành và địa phương trong nâng cao nhận

thức về Bình đẳng giới và thực hiện các mục tiêu về tiến bộ phụ nữ. Phối hợp giữa các Ban, ngành, địa phương trong giới thiệu, triển khai thực hiện các mô hình tốt về bình đẳng giới. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ, tạo nguồn cán bộ kế cận và đề bạt cán bộ nữ, đáp ứng yêu cầu mới.

3. Thực hiện các biện pháp đảm bảo phụ nữ được tiếp cận bình đẳng về giáo dục, khoa học công nghệ, đào tạo để được nâng cao trình độ chuyên môn. Tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao kiến thức khoa học áp dụng trong sản xuất. Thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái nghèo đi học. Nâng cao tỷ lệ nữ ở các vị trí quản lý ở các cấp.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH (đề B/c);
- TTHU; TTHĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (B/c);
- Lưu: VT, LĐTB&XH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Đình Hiếu

